

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Đánh giá tác động của dự thảo QCVN xxx:2026/BXD

Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công viên, cây xanh

1. Khái quát chung về những nội dung của dự thảo quy chuẩn

Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công viên, cây xanh được xây dựng nhằm thiết lập hệ thống các yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu quản lý mang tính bắt buộc đối với hoạt động đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công viên cũng như trồng mới, cải tạo và quản lý cây xanh sử dụng công cộng tại đô thị và khu dân cư nông thôn. Quy chuẩn hướng tới việc chuẩn hóa các tiêu chí kỹ thuật trong thiết kế, xây dựng, tổ chức không gian và vận hành công viên, cây xanh, đồng thời bảo đảm sự đồng bộ với các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành trong lĩnh vực xây dựng, tiếp cận sử dụng công trình và bảo vệ môi trường.

Nội dung dự thảo QCVN xxx:2026/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công viên, cây xanh kèm theo dự thảo Thông tư bao gồm 05 điều như sau:

- Điều 1 về quy định chung: Quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, tài liệu viện dẫn và giải thích các từ ngữ được sử dụng trong quy chuẩn.

- Điều 2 về quy định kỹ thuật:

+ Quy định yêu cầu chung đối với việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình công viên hoặc đầu tư trồng mới, cải tạo cây xanh sử dụng công cộng tại đô thị và khu dân cư nông thôn;

+ Quy định các yêu cầu quản lý và yêu cầu kỹ thuật đối với công viên bao gồm: Phân loại công viên; Yêu cầu về các khu chức năng chủ yếu và sử dụng đất trong công viên; Yêu cầu về tổ chức không gian và cảnh quan, an ninh, an toàn, tiện ích và công năng, hạ tầng kỹ thuật và môi trường, thông tin của công viên; Duy trì, bảo dưỡng công viên.

+ Quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với cây xanh sử dụng công cộng bao gồm: Phân loại cây xanh sử dụng công cộng; Yêu cầu chung đối với hệ thống cây xanh sử dụng công cộng; Yêu cầu đối với trồng cây xanh đường phố.

- Điều 3, 4, 5 quy định về quản lý; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và tổ chức thực hiện.

2. Xác định vấn đề

Trong thời gian qua, hệ thống công viên và cây xanh đô thị đã có những

bước phát triển nhất định, góp phần cải thiện môi trường sống và nâng cao chất lượng không gian đô thị. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy hiện nay chưa có một quy chuẩn kỹ thuật quốc gia chuyên ngành, thống nhất điều chỉnh toàn diện lĩnh vực công viên và cây xanh, mà các quy định hiện hành còn phân tán trong nhiều văn bản khác nhau, chủ yếu mang tính định hướng hoặc quy định ở cấp độ quy hoạch. Điều này dẫn đến tình trạng thiếu đồng bộ trong tổ chức không gian công viên, chất lượng công viên giữa các địa phương không đồng đều, nhiều công viên chưa đáp ứng yêu cầu về công năng, tiện ích và khả năng phục vụ cộng đồng.

Bên cạnh đó, việc thiếu các chỉ tiêu kỹ thuật cụ thể về cơ cấu sử dụng đất trong công viên, tiêu chuẩn bố trí hạ tầng kỹ thuật và yêu cầu đối với cây xanh đã gây khó khăn trong công tác lập, thẩm định và quản lý dự án. Nhiều công viên có tỷ lệ diện tích dành cho cây xanh và mặt nước chưa đạt yêu cầu, trong khi diện tích dành cho các công trình xây dựng hoặc hoạt động kinh doanh có xu hướng gia tăng, làm giảm chất lượng không gian xanh và ảnh hưởng đến chức năng sinh thái. Ngoài ra, các yêu cầu mới về thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo tiếp cận cho người yếu thế, cũng như tích hợp các giải pháp phát triển đô thị bền vững chưa được thể chế hóa đầy đủ trong các quy định hiện hành.

Dự thảo Quy chuẩn lần này đưa ra các quy định cụ thể về tỷ lệ sử dụng đất trong công viên, yêu cầu bắt buộc về tiện ích đối với công viên đa chức năng, các tiêu chuẩn về hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với cây xanh và các yêu cầu về an toàn, an ninh, tiếp cận. Các nội dung này có tác động trực tiếp đến công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng và quản lý vận hành công viên, cây xanh trong thực tiễn.

Trên cơ sở pháp lý, dự thảo được xây dựng phù hợp với các quy định của pháp luật về xây dựng và quy hoạch, đồng thời kế thừa, cập nhật các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành. Về cơ sở khoa học, các quy định trong dự thảo dựa trên các nguyên tắc phát triển hạ tầng xanh, bảo vệ môi trường, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và cải thiện sức khỏe cộng đồng.

Nếu không ban hành quy chuẩn này, nguy cơ thiếu kiểm soát trong phát triển công viên và cây xanh sẽ tiếp tục gia tăng, dẫn đến tình trạng suy giảm diện tích và chất lượng không gian xanh, gia tăng ô nhiễm môi trường, ngập úng đô thị và ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng sống của người dân.

3. Giải pháp giải quyết vấn đề

Để giải quyết các vấn đề nêu trên, có thể xem xét 03 phương án.

- Phương án 1: Không ban hành quy chuẩn riêng, tiếp tục áp dụng các quy định hiện hành; tuy nhiên phương án này không khắc phục được tình trạng thiếu đồng bộ và thiếu tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể.

- Phương án 2: Ban hành tiêu chuẩn mang tính khuyến khích, không bắt

buộc áp dụng; phương án này có ưu điểm linh hoạt nhưng hiệu quả thực thi thấp, khó đảm bảo tính thống nhất trên phạm vi toàn quốc.

- Phương án 3: Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia với tính chất bắt buộc áp dụng. Đây là phương án tối ưu, cho phép thiết lập một khung pháp lý thống nhất, đồng bộ, tạo cơ sở cho việc kiểm soát chất lượng công viên và cây xanh trong toàn bộ quá trình đầu tư xây dựng và quản lý vận hành.

Trên cơ sở phân tích ở trên, đề xuất lựa chọn phương án 3.

4. Phân tích, đánh giá tác động tích cực và tác động tiêu cực của giải pháp đối với Nhà nước, người dân, doanh nghiệp

Việc ban hành quy chuẩn sẽ có tác động tích cực đối với công tác quản lý nhà nước, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trong lĩnh vực công viên và cây xanh, đồng thời tạo cơ sở để chuẩn hóa công tác quy hoạch, thiết kế và đầu tư xây dựng. Tuy nhiên, trong giai đoạn đầu, cơ quan quản lý nhà nước có thể phải tăng cường nguồn lực cho công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện.

Đối với người dân, quy chuẩn sẽ góp phần nâng cao chất lượng không gian sống thông qua việc gia tăng diện tích và chất lượng không gian xanh, cải thiện môi trường, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động sinh hoạt cộng đồng, thể dục thể thao và nghỉ ngơi. Tuy nhiên, một số hoạt động khai thác kinh doanh trong công viên có thể bị hạn chế nhằm bảo đảm chức năng công cộng và sinh thái.

Đối với doanh nghiệp, việc có quy chuẩn rõ ràng sẽ giúp giảm thiểu rủi ro pháp lý, tạo môi trường đầu tư minh bạch và ổn định. Mặc dù chi phí đầu tư ban đầu có thể tăng do phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật cao hơn, nhưng về dài hạn, quy chuẩn sẽ góp phần nâng cao giá trị dự án và hiệu quả khai thác.

Xét tổng thể, chi phí phát sinh chủ yếu là chi phí đầu tư và vận hành tăng lên, trong khi lợi ích mang lại bao gồm nâng cao chất lượng môi trường, tăng giá trị bất động sản, giảm chi phí xã hội liên quan đến y tế và môi trường. Do đó, lợi ích dài hạn được đánh giá là lớn hơn chi phí.

Về môi trường và xã hội, quy chuẩn sẽ góp phần cải thiện vi khí hậu đô thị, tăng khả năng thoát nước, giảm ngập úng, bảo tồn đa dạng sinh học và nâng cao chất lượng sống của người dân, không phát sinh tác động tiêu cực đáng kể.

5. Tính khả thi, sẵn sàng của hạ tầng kỹ thuật, năng lực hoạt động đánh giá sự phù hợp sau khi quy chuẩn kỹ thuật được ban hành

Việc triển khai quy chuẩn này là khả thi trong điều kiện hiện nay. Đội ngũ tư vấn, thiết kế, quản lý xây dựng đã có đủ năng lực để tiếp cận và áp dụng các yêu cầu kỹ thuật của quy chuẩn.

Công tác đánh giá sự phù hợp có thể tích hợp vào các quy trình thẩm định, cấp phép xây dựng hiện hành, không làm phát sinh thủ tục hành chính mới đáng kể. Việc kiểm tra, giám sát được thực hiện thông qua hệ thống thanh tra, kiểm tra

xây dựng và cơ chế hậu kiểm.

6. Thời hạn chuyển tiếp, thời điểm quy chuẩn có hiệu lực

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006^[1], Cục KCHTXD đề xuất hiệu lực thi hành của quy chuẩn này là sau 06 tháng kể từ ngày ký ban hành.

Quy chuẩn này bắt buộc áp dụng khi đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình công viên và đầu tư trồng mới, cải tạo cây xanh sử dụng công cộng tại đô thị và khu dân cư nông thôn. Đồng thời quy định chuyển tiếp như sau:

- Dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình công viên và dự án đầu tư trồng mới, cải tạo cây xanh sử dụng công cộng đã được phê duyệt trước khi quy chuẩn này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo các quy định tại thời điểm được phê duyệt; người quyết định đầu tư được quyền lựa chọn quyết định áp dụng Quy chuẩn này.

- Dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp công trình công viên và dự án đầu tư trồng mới, cải tạo cây xanh sử dụng công cộng được phê duyệt kể từ thời điểm quy chuẩn này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định của Quy chuẩn này.

7. Quá trình tham vấn các vấn đề có khả năng tác động kinh tế - xã hội, môi trường, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và giải trình các ý kiến liên quan

Trong quá trình xây dựng dự thảo, cơ quan soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của các Bộ, ngành, địa phương, chuyên gia, tổ chức và doanh nghiệp có liên quan. Các ý kiến cơ bản thống nhất về sự cần thiết ban hành quy chuẩn, đồng thời đề nghị bảo đảm tính linh hoạt đối với các công viên hiện hữu, rà soát hợp lý tỷ lệ đất dành cho hoạt động kinh doanh và tăng cường hướng dẫn thực hiện.

Các ý kiến góp ý đã được nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh lý trong dự thảo nhằm hoàn thiện nội dung quy chuẩn, bảo đảm phù hợp với thực tiễn và tính khả thi triển khai sau khi được ban hành.

8. Kiến nghị giải pháp tối ưu trên cơ sở phân tích và quá trình tham vấn các bên liên quan.

Trên cơ sở kết quả đánh giá tác động, Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng kính đề nghị Lãnh đạo Bộ Xây dựng xem xét, ban hành QCVN xxx:2026/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công viên, cây xanh.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của dự thảo QCVN xxx:2026/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công viên, cây xanh./.

^[1] Khoản 1 Điều 34 Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006: “1. Quy chuẩn kỹ thuật có hiệu lực thi hành sau ít nhất sáu tháng, kể từ ngày ban hành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.”.